

PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT – TUẦN 5

Họ và tên: Ngày:

Bài 1. Nghe viết hoặc nhìn viết

Hôm nay trời nóng như nung
Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày
Ước gì em hóa đám mây
Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm.

(Thanh Hào)

Bài 2. Sắp xếp tên theo thứ tự bảng chữ cái

Bảng chữ cái Tiếng Việt

A – Ă – Â – B – C – D – Đ – E – Ê – G – H – I – K – L – M – N – O – Ô – Ơ – P –
Q – R – S – T – U – Ư – V – X – Y

Các tên dưới đây bị xếp lộn xộn. Em hãy sắp xếp lại theo đúng thứ tự bảng chữ cái.

Ngọc, Quang, Bảo, Thịnh

Thứ tự đúng là:

Bài 3. Nhận biết từ chỉ sự vật

Khoanh vào nhóm gồm các từ chỉ sự vật.

- A. Sách vở, ba mẹ, con mèo, cây dừa.
- B. Hình tròn, màu xanh, cứng cáp, nhẹ, xinh xắn, hiền lành.

Bài 4. Nhận biết từ chỉ đặc điểm

Khoanh vào nhóm gồm các từ chỉ đặc điểm.

- A. Sách vở, ba mẹ, con mèo, cây dừa.
- B. Hình tròn, màu xanh, cứng cáp, nhẹ, xinh xắn, hiền lành.

Bài 5. Tìm từ chỉ hoạt động

Khoanh vào nhóm gồm các từ chỉ hoạt động.

- A. Chạy, nhảy, đọc, viết.
- B. Sách, vở, bút, thước.
- C. Xinh xắn, hiền lành, cao, thấp.

Bài 6. Chọn từ chỉ đặc điểm thích hợp

1. Chiếc ba lô của em có quai đeo ...

- A. chắc chắn
- B. mềm mại
- C. êm ái

2. Chiếc gôm nhỏ ... giúp em xóa những nét viết sai.

- A. xinh xắn
- B. nhỏ nhắn
- C. đáng yêu

3. Mái tóc của mẹ ... và mềm mại.

- A. đen óng
- B. mượt mà
- C. óng ả

4. Góc học tập của em luôn ...

- A. sạch sẽ B. gọn gàng C. ngăn nắp

Bài 7. Đặt câu

Đặt một câu có sử dụng từ chỉ đặc điểm dưới đây.

a) **xinh xắn:**

.....

b) **chăm chỉ:**

.....